

VÕ NGUYÊN GIÁP VỚI QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG KỸ LUẬT VÀ DÂN CHỦ TRONG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

LÊ THỊ HIỀN

Trường Cao đẳng Kinh tế-Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh

Dân chủ và kỹ thuật là nội dung công tác chính trị cốt lõi, thường xuyên và có ý nghĩa quan trọng, góp phần nâng cao sức mạnh của quân đội. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, đặc biệt trên cương vị Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đề cao kỹ thuật đi đôi với mở rộng dân chủ nội bộ, coi đó là một trong những nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, là cơ sở lý luận và thực tiễn trong xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam.



Tọa đàm khoa học: "Đại tướng Võ Nguyên Giáp với cách mạng Việt Nam", ngày 23-8-2016.

1 V.I.Lênin cho rằng, quân đội phải có kỷ luật nghiêm minh nhất; rằng, phải biến bộ máy chỉ huy từ trên xuống dưới thành những “cánh tay thép”, thi hành những mệnh lệnh chiến đấu với bất cứ giá nào. Hồ Chí Minh cũng từng khẳng định, kỷ luật là sức mạnh của quân đội.

Tiếp thu quan điểm của V.I.Lênin và Hồ Chí Minh, khẳng định tầm quan trọng của kỷ luật trong quân đội cách mạng, Võ Nguyên Giáp cho rằng, kỷ luật là một trong những nhân tố quan trọng bảo đảm sự thống nhất ý chí, hành động và sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang¹. Đặc biệt, trong bối cảnh quân đội ngày càng phát triển, trang bị kỹ thuật hiện đại, chiến tranh ngày càng ác liệt, thì vấn đề kỷ luật càng cần được tăng cường, tập trung thống nhất: “Kỷ luật của quân đội ta là kỷ luật tự giác, nghiêm minh của quân đội cách mạng. Kỷ luật đó phản ánh bản chất cách mạng và những nguyên tắc xây dựng về tư tưởng và tổ chức của quân đội của giai cấp công nhân”². Theo Võ Nguyên Giáp, kỷ luật trong quân đội đòi hỏi tính tự giác cao, đó là sự tự ý thức chấp hành đầy đủ nhiệm vụ của người quân nhân, “đó là thứ kỷ luật sắt chân chính, kỷ luật kiêu mới và kỷ luật thật sự vững chắc mà không một quân đội nào của giai cấp bóc lột nào có thể có”³. Bởi, nó xuất phát từ quá trình xây dựng và chiến đấu lâu dài đã hun đúc được một truyền thống kỷ luật cách mạng nghiêm túc và chặt chẽ. Ở đây, Võ Nguyên Giáp muốn nhấn mạnh rằng, kỷ luật đó không chỉ là sự thể hiện tự giác mà còn thể hiện sự nghiêm khắc đối với cán bộ, chiến sĩ.

Theo Võ Nguyên Giáp, truyền thống kỷ luật luôn là một yếu tố quan trọng góp phần tạo nên mọi thắng lợi của quân đội. Song, trong vấn đề kỷ luật, quân đội không phải chỉ có ưu điểm mà cũng có những nhược điểm cần phải khắc phục do xuất phát từ nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, sản xuất nhỏ, trưởng thành trong khói lửa của chiến

tranh lâu dài, hoạt động trên chiến trường cam go, gian khổ. Võ Nguyên Giáp cho rằng, bên cạnh những mặt tốt, cán bộ, chiến sĩ còn có những tư tưởng, tập quán, tác phong, nề nếp không phù hợp với tính tổ chức cao của một quân đội đang tiến lên chính quy, hiện đại. Từ đó, Võ Nguyên Giáp khẳng định: cần phải tiếp tục làm cho bộ đội có nhận thức sâu sắc về vai trò và yêu cầu của kỷ luật đối với một quân đội chính quy hiện đại; phải tạo nên một bước chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tổ chức, kỷ luật cũng như về nền nếp quản lý bộ đội, làm cho toàn quân nghiêm túc thực hiện các chế độ, điều lệnh, điều lệ triệt để chấp hành mọi mệnh lệnh, chỉ thị của cấp trên. Quan điểm đề cao kỷ luật tự giác, nghiêm minh trong xây dựng quân đội, kỷ luật xuất phát từ tính tự nguyện, tự giác của tập thể, của cá nhân. Mục đích của kỷ luật cũng là nhằm giáo dục cho quân đội; trong quân đội, kỷ luật cũng là giáo hóa, là biện pháp để tạo ra những con người có đạo đức, phép tắc.

Nhằm nâng cao chất lượng của lực lượng vũ trang, Võ Nguyên Giáp luôn quan tâm đến việc bồi dưỡng, nâng cao tính kỷ luật cho quân đội; chỉ rõ các biện pháp cơ bản:

Một là, chú trọng giáo dục nâng cao tính kỷ luật cho quân đội. Muốn có kỷ luật tốt, nhất thiết phải nâng cao trình độ của các cán bộ, chiến sĩ. Võ Nguyên Giáp cho rằng: “Chúng ta cần ra sức phấn đấu để nâng cao trình độ kỷ luật quân sự cho phù hợp với bước phát triển mới về tổ chức và trang bị, đáp ứng thật đầy đủ nhiệm vụ chiến đấu và xây dựng ngày càng nặng nề và phức tạp của quân đội ta”⁴. Theo Võ Nguyên Giáp, việc giáo dục nâng cao tính kỷ luật cho quân đội sẽ giúp cho các cán bộ, chiến sĩ nhận thức rõ việc rèn luyện kỷ luật là sự nối tiếp bản chất, phẩm chất và truyền thống cách mạng của quân đội để tăng cường sức mạnh chiến đấu, đáp ứng mọi nhiệm vụ chính trị và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, giáo dục tri thức pháp luật, kỷ luật, xây dựng ý thức tự giác chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và tôn trọng pháp luật của Nhà nước. Để góp phần nâng cao ý thức và phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng cán bộ, chiến sĩ vi phạm kỷ luật, Võ Nguyên Giáp cho rằng, cần đẩy mạnh công tác giáo dục ý thức pháp luật, kỷ luật, xây dựng ý thức tự giác chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Võ Nguyên Giáp khẳng định: “Phải làm cho toàn quân chấp hành nghiêm chỉnh mọi mệnh lệnh, chỉ thị của cấp trên, làm đúng chức trách, chế độ, điều lệnh, điều lệ của quân đội, luôn luôn gương mẫu trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và tôn trọng pháp luật của Nhà nước”⁵. Sự nghiệp xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc là của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, do vậy, yêu cầu quán triệt việc chấp hành các quy định trong quân đội trên cơ sở quan điểm đường lối của Đảng là vấn đề được đặt ra một cách cấp thiết và thường xuyên.

Theo quan điểm của Võ Nguyên Giáp, con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất để xây dựng quân đội có kỷ luật tự giác và nghiêm minh là mọi cán bộ, chiến sĩ trong quân đội luôn gương mẫu, học tập chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng và thực hiện tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước. Với Võ Nguyên Giáp, “kỷ luật tự giác ở bên trong phải được biểu hiện thành trật tự bên ngoài”⁶.

Ba là, trong nội dung xây dựng kỷ luật quân đội, cần “phải chú trọng đầy đủ đến vấn đề tư thế của quân nhân, kỷ luật đội ngũ, trật tự kỷ luật... , biến nó thành thói quen trong nếp sống quân sự của cán bộ và chiến sĩ”⁷. Để xây dựng quân đội cách mạng của nhân dân, Võ Nguyên Giáp cho rằng, ý thức kỷ luật phải trở thành nếp sống tốt đẹp của mỗi cán bộ, chiến sĩ, nó luôn hòa quyện vào đời sống hàng ngày, từ cách đi lại, ăn ở đến

làm việc, thể hiện trong cách ứng xử quan hệ của quân nhân. Bên cạnh đó, Võ Nguyên Giáp cũng nhấn mạnh: “Cần phải tiếp tục làm cho bộ đội có nhận thức sâu sắc về vai trò và yêu cầu của kỷ luật đối với một quân đội chính quy hiện đại: phải tạo nên một bước chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tổ chức, kỷ luật cũng như về nền nếp quản lý bộ đội”⁸. Theo Võ Nguyên Giáp, có như vậy mới làm cho toàn quân nghiêm chỉnh thực hiện các chế độ, điều lệnh, mệnh lệnh và chỉ thị của cấp trên.

Quan điểm của Võ Nguyên Giáp về kỷ luật và đề cao kỷ luật tự giác nghiêm minh đã trở thành nền tảng cho sự nhận thức của cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân. Biện pháp nhằm nâng cao tính kỷ luật tự giác là cơ sở để nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, ý thức sẵn sàng chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ. Trên cơ sở đó, hình thành những phẩm chất nhân cách tốt đẹp, phát huy tốt trách nhiệm để đáp ứng mọi nhiệm vụ được giao. Giá trị của kỷ luật đạt được đã trở thành giá trị phổ biến để người chiến sĩ huấn luyện và rèn luyện tập quán tôn trọng kỷ luật.

Để đảm bảo kỷ luật được chặt chẽ và có tính tự giác, cần thiết phải mở rộng dân chủ nội bộ trong quân đội. Trong tác phẩm *Nhà nước và cách mạng*, khi bàn về giai đoạn đầu của xã hội CSCN, V.I.Lênin khẳng định rằng, “dân chủ nghĩa là bình đẳng”⁹. Ông cũng đã từng nêu lên tiêu chí để phân biệt dân chủ vô sản với các nền dân chủ trước, rằng “dân chủ vô sản là chế độ thống trị của đa số với thiểu số, vì lợi ích của đa số...”¹⁰. Theo V.I.Lênin, chế độ dân chủ, một mặt, là một trong những hình thái của Nhà nước, thi hành có tổ chức, có cưỡng bức đối với người ta; mặt khác, chế độ dân chủ có nghĩa là hình thức thừa nhận quyền bình đẳng giữa công dân, thừa nhận cho mọi người quyền ngang nhau trong việc xác định cơ cấu nhà nước và quản lý nhà nước.

Tiếp thu quan điểm của V.I. Lênin, quan điểm của Hồ Chí Minh về dân chủ, Võ Nguyên Giáp cho rằng, trong xây dựng lực lượng vũ trang, việc đề cao kỷ luật phải đi đôi với mở rộng dân chủ nội bộ. Võ Nguyên Giáp khẳng định: “Đề cao kỷ luật phải đi đôi với mở rộng dân chủ nội bộ về chính trị, quân sự cũng như kinh tế”¹¹. Theo Võ Nguyên Giáp, việc mở rộng dân chủ nội bộ phải được trở thành phổ biến, thâm nhập vào trong mọi lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, bao quát ở các góc độ trong sự tồn tại của con người, từ đó con người ngày càng có điều kiện phát huy mọi năng lực sáng tạo. Võ Nguyên Giáp cho rằng, đây cũng là biểu hiện của bản chất cách mạng của vũ trang nhân dân, khác hẳn với quân đội của giai cấp bóc lột. Võ Nguyên Giáp nhấn mạnh: “Cơ sở của dân chủ trong quân đội ta là sự nhất trí về lợi ích giai cấp và mục tiêu chiến đấu, sự bình đẳng về chính trị giữa mọi thành viên trong quân đội cách mạng. Thực hiện dân chủ nội bộ cũng tức là vận dụng đường lối quần chúng của đảng để lãnh đạo, chỉ huy và quản lý quân đội”¹². Theo Võ Nguyên Giáp, thực hiện mở rộng dân chủ nội bộ chính là sự vận dụng đường lối quần chúng của Đảng để lãnh đạo, chỉ huy và quản lý quân đội. Từ đó, Võ Nguyên Giáp kết luận: “Có mở rộng dân chủ, chúng ta mới phát huy được tính tích cực, chủ động và sáng tạo của đông đảo cán bộ và chiến sĩ, tập trung được trí tuệ của mọi người để giải quyết những vấn đề khó khăn, phức tạp trong xây dựng và chiến đấu. Có mở rộng dân chủ mới tăng cường được đoàn kết nhất trí từ trên xuống dưới, xây dựng được cơ sở vững chắc cho kỷ luật nghiêm minh”¹³. Với Võ Nguyên Giáp, thực hiện dân chủ cũng tức là vận dụng đường lối quần chúng của Đảng để lãnh đạo quân đội, từ đó chỉ ra những kinh nghiệm cụ thể trong việc thực hiện chế độ “ba dân chủ” lớn đã đem lại kết quả tốt đẹp: dân chủ chính trị, dân chủ quân sự và dân chủ kinh tế.

Đối với dân chủ chính trị, Võ Nguyên Giáp cho rằng, để thực hiện dân chủ nội bộ, trong các đơn vị cơ sở cần thường xuyên mở hội nghị, họp đại hội quân nhân, để các chiến sĩ và cán bộ có dịp phát biểu ý kiến về các vấn đề như chiến đấu, học tập. Từ đó, “không những cán bộ có quyền phê bình chiến sĩ mà chiến sĩ cũng có quyền phê bình cán bộ”¹⁴.

Đối với dân chủ quân sự, dân chủ trong quân sự được thực hiện cả trong huấn luyện và tác chiến. Theo Võ Nguyên Giáp, “chỉ cần điều kiện cho phép là có thể họp hội nghị dân chủ để phổ biến kế hoạch, phát huy sáng kiến, cùng nhau tìm cách khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ”¹⁵.

Đối với dân chủ kinh tế, Võ Nguyên Giáp cho rằng, dân chủ được thể hiện trong cả lĩnh vực kinh tế. Dân chủ kinh tế, theo ông, người chiến sĩ cũng như cán bộ đều có quyền tham gia quản lý việc cải thiện đời sống vật chất, thực hiện tài chính công khai. Võ Nguyên Giáp khẳng định, chính là “nhờ thực hiện dân chủ một cách rộng rãi mà chúng ta đã phát huy được tính tích cực và sáng tạo của quần chúng cán bộ và chiến sĩ, đã tập trung được trí tuệ của mọi người, giải quyết được những vấn đề hết sức khó khăn và phức tạp, đồng thời cũng nhờ đó mà đã tăng cường đoàn kết nội bộ, nâng cao được sức chiến đấu của quân đội ta”¹⁶. Dân chủ, trong quan điểm của Võ Nguyên Giáp, là phải thực chất và thể hiện bằng những việc làm cụ thể. Với chế độ “ba dân chủ” như trên sẽ tạo điều kiện để cán bộ, chiến sĩ phát huy tối đa quyền dân chủ của mình, đồng thời phát huy sức sáng tạo và năng lực để phục vụ cho đất nước.

Võ Nguyên Giáp luôn coi trọng vai trò và tầm quan trọng của việc “đề cao kỷ luật phải đi đôi với mở rộng dân chủ nội bộ”, đồng thời ông cũng đã chỉ rõ vị trí, sự cần thiết của việc thực hiện sinh hoạt dân chủ trên ba lĩnh vực quân sự, kinh tế, chính trị góp phần xây dựng quân đội chính

quy, chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật trong quân đội. Quan điểm này đã tác động một cách tích cực, đúng đắn đến nhận thức của cán bộ, chiến sĩ về dân chủ; từ đó, góp phần vào việc tăng cường đoàn kết thống nhất nội bộ, khắc phục các vi phạm kỷ luật trong quân đội.

3 Trong quan niệm của Võ Nguyên Giáp, dân chủ không mâu thuẫn với kỷ luật mà luôn có mối quan hệ lẫn nhau, bổ sung, làm điều kiện, tiền đề cho nhau tồn tại và phát triển. Võ Nguyên Giáp khẳng định: “Trong quân đội, dân chủ không mâu thuẫn với kỷ luật”¹⁷. Bởi, một mặt, “nó vừa là nguyên tắc về chính trị và tổ chức”; mặt khác, “vừa là một trong những biện pháp cơ bản để phát động quần chúng tự giác duy trì kỷ luật trong mọi tình huống”¹⁸. Theo Võ Nguyên Giáp, nếu “dân chủ” trở thành nguyên tắc về chính trị và tổ chức, để từ đó mọi người phát huy, góp phần vào hành động vì mục tiêu chung, thì “kỷ luật” là những biện pháp để con người tự giác thực hiện. Thực chất, kỷ luật là điều kiện để thực hiện dân chủ có hiệu quả. Như vậy, dân chủ phải gắn liền với kỷ luật. Có mở rộng và tăng cường dân chủ trong quân đội thì mới đảm bảo được kỷ luật, từ đó mới tăng cường được dân chủ. Đồng thời, kỷ luật cũng chính là phương tiện để bảo vệ nền dân chủ. Thực thi dân chủ không thể vô nguyên tắc, làm sai nguyên tắc, không gắn với kỷ cương. Thực tiễn đã từng chứng minh không thể có dân chủ vô chính phủ, vô nguyên tắc, dù bất cứ nền dân chủ nào, tư sản hay vô sản đều phải tuân theo những quy định của luật pháp. Thực hiện “dân chủ” cũng là một giải pháp quan trọng mang tính chiến lược để phát huy tính tích cực xã hội của cán bộ và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang. Thực tế cho thấy, trong quá trình lãnh đạo quân đội nhân dân Việt Nam, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã rèn luyện Quân đội thực hiện kỷ luật một cách nghiêm

minh trong mọi lĩnh vực công tác, đặc biệt là trong thời kỳ cách mạng đầy khó khăn và gian khổ, góp phần nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang.

Quan điểm của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về dân chủ và kỷ luật trong xây dựng quân đội nhân dân là một trong những quan điểm cơ bản, có vai trò quan trọng trong việc định hướng, đảm bảo cho nguyên tắc xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng, đồng thời là truyền thống tốt đẹp của quân đội ta. Xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, việc thực hiện nguyên tắc đề cao kỷ luật phải đi đôi với mở rộng dân chủ, góp phần nâng cao sự thống nhất về ý chí và hành động để lực lượng vũ trang quán triệt, thực hiện thắng lợi đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn mới của cách mạng.

1. Mười lời thề mà Võ Nguyên Giáp tuyên đọc trong buổi lễ thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, ngày 22-12-1944 có thể xem là những nhân tố làm nên sức mạnh của Quân đội nhân dân Việt Nam, trong đó, kỷ luật là nhân tố có ý nghĩa đặc biệt quan trọng

2, 3, 4, 5, 6, 7, 11, 12, 13, 17, 18. Võ Nguyên Giáp: “Bài giảng về đường lối quân sự của Đảng”, (Tài liệu mật), Viện Khoa học Quân sự, H, 1974, tr. 192-193, 193, 194, 194, 194, 194, 195, 195, 195, 195

8. Võ Nguyên Giáp: *Tổng tập luận văn*, Nxb QĐND, H, 2006, tr. 1296

9. *V.I.Lênin Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2005, T. 33, tr. 122

10. *Sđd*, T. 32, tr. 64, 597-598

14, 15, 16. Võ Nguyên Giáp: *Những kinh nghiệm lớn của Đảng về lãnh đạo đấu tranh vũ trang và xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng*, H, 1961, tr. 61, 61, 61.